

**BỘ Y TẾ**  
**BỆNH VIỆN K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **331** /BVK-VTTBYT  
V/v: Báo giá trang thiết bị y  
tế phục vụ công tác phòng,  
chống dịch COVID-19

Hà Nội, ngày **02** tháng **02** năm **2021**

Kính gửi: Các đơn vị kinh doanh, cung cấp trang thiết bị y tế.

Bệnh viện K xin trân trọng cảm ơn các đơn vị kinh doanh, cung cấp trang thiết bị y tế đã hợp tác với Bệnh viện trong suốt thời gian qua.

Hiện tại, Bệnh viện K đang thực hiện lập kế hoạch dự toán mua sắm một số trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 do Bộ Y tế giao nhiệm vụ theo Quyết định số 5348/QĐ-BYT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Căn cứ Quyết định 462/QĐ-BVK ngày 02/02/2021 của Giám đốc Bệnh viện K về việc phê duyệt cấu hình tính năng kỹ thuật các trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19.

Bệnh viện K kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp thiết bị y tế theo nội dung tại Phụ lục 01 đính kèm Công văn này gửi báo giá về Bệnh viện K (Địa chỉ: Số 30, Đường Cầu Bươu, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội) trước 16 giờ ngày 05 tháng 02 năm 2021 để bệnh viện có cơ sở tổng hợp, lập kế hoạch mua sắm trình Bộ Y tế phê duyệt.

Thực hiện thông tư 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Quy định một số nội dung trong Đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập, kính đề nghị Quý đơn vị gửi báo giá theo mẫu tại Phụ lục 02 đính kèm theo Công văn này.

Bệnh viện K thông báo để các đơn vị được biết.

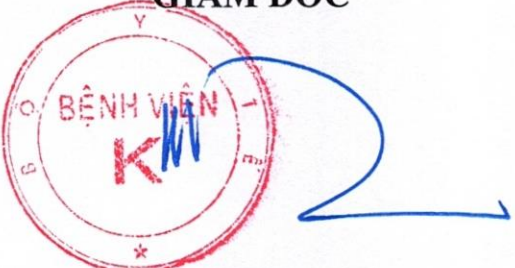
Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BGĐ;
- Lưu: VT, VT-TBYT (NQT).



**GIÁM ĐỐC**



**Lê Văn Quảng**



**PHỤ LỤC 01**

(Kèm theo Công văn số 331 /BVK-VTTBYT ngày 02/02/2021)

**I. DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ PHỤC VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19**

STT	Danh mục hàng hóa	Số lượng	Đơn vị tính
1	Máy ly tâm lạnh	02	Chiếc

**II. YÊU CẦU CẤU HÌNH TÍNH NĂNG KỸ THUẬT**

**A. Yêu cầu chung:**

- Chất lượng máy: Mới 100%
- Năm sản xuất: 2020 trở đi
- Có chứng nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, ISO 9001 hoặc tương đương.
- Nguồn cung cấp: 220V/50 Hz
- Môi trường hoạt động:
  - + Nhiệt độ đến  $\geq 30^{\circ}\text{C}$
  - + Độ ẩm đến  $\geq 75\%$

**B. Yêu cầu cấu hình:**

Máy ly tâm lạnh kèm đầy đủ phụ kiện tiêu chuẩn: 02 chiếc

**Trong đó mỗi máy đã bao gồm:**

- Máy chính: 01 chiếc.
- Rotor góc: 01 chiếc

**C. Chỉ tiêu kỹ thuật**

**Tính năng**

- Sử dụng trong phòng thí nghiệm sinh học phân tử, y tế chuẩn đoán, ly tâm mẫu máu, nước tiểu ....
- Sử dụng ly tâm được với Rotor góc cố định cũng như ly tâm với Rotor văng.
- Điều khiển bằng bộ vi xử lý.
- Có chức năng làm lạnh sử dụng môi chất không chứa CFC.

**Thông số kỹ thuật**

- Tốc độ ly tâm:  $\geq 15000$  vòng/phút.
- Lực ly tâm:  $\geq 21.000$  xg (đối với Rotor góc).

- Độ ồn  $\leq 60$  dB
- Thể tích ly tâm:  $\geq 44$  ống x1,5/2,0ml.
- Bước cài đặt tốc độ từ:  $\leq 200$  vòng/phút đến  $\geq 15.000$  vòng/phút
- Cài đặt thời gian ly tâm từ:  $\leq 10$  giây đến  $\geq 99$  giờ hoặc liên tục + 10 giây đến  $\geq 59$  phút, bước cài đặt  $\leq 10$  giây +  $\geq 99$  giờ, bước cài đặt  $\leq 1$  phút.
- Lưu trữ được  $\geq 90$  chương trình chạy.
- Chức năng tăng tốc và giảm tốc:  $\geq 10$  bước
- Có chức năng nhận diện Rotor, máy không hoạt động khi Rotor không cân bằng.
- Có chức năng khóa nắp tự động.
- Có cửa quan sát mẫu ly tâm phía trên nắp.
- Nhiệt độ cài đặt từ  $\leq -10$  °C đến  $\geq +40$  °C
- Làm lạnh ở nhiệt độ:  $\leq 4$  °C (ở tốc độ tối đa).
- Thời gian làm lạnh từ nhiệt độ môi trường về 4°C:  $\leq 10$  phút.
- Có chức năng hiển thị nhiệt độ: °C.
- Bàn phím điều khiển: Sử dụng bàn phím mềm.
  - + Cài đặt các thông số như: Tốc độ, thời gian ly tâm, nhiệt độ, chương trình ly tâm...
  - + Có phím tắt cho quá trình ly tâm ngắn.
- Màn hình hiển thị: Loại màn hình LCD.
  - + Chức năng hiển thị: Tốc độ, thời gian ly tâm, nhiệt độ, chương trình ly tâm và giá trị thực tế...
  - + Ngôn ngữ hiển thị: Có tối thiểu ngôn ngữ Tiếng Anh

#### **Rotor góc 44 x 1,5/2,0 ml**

- Thể tích ly tâm tối đa:  $\geq 44$  ống x1,5/2,0ml
- Tốc độ ly tâm lớn nhất:  $\geq 15.000$  vòng /phút
- Lực ly tâm lớn nhất:  $\geq 21.000$  xg.
- Góc nghiêng:  $\geq 32^\circ/55^\circ$ .
- Nhiệt độ mẫu ở tốc độ tối đa:  $\leq 4^\circ\text{C}$ .

#### **D. Yêu cầu khác:**

- Bảo hành  $\geq 12$  tháng sau khi lắp đặt, nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
- Giao hàng tại kho được chỉ định.
- Lắp đặt, đào tạo, hướng dẫn sử dụng thành thạo thiết bị cho kỹ thuật viên và bác sỹ tại đơn vị sử dụng.
- Thời gian giao hàng  $\leq 90$  ngày.
- Bảo trì định kỳ theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
- Kỹ sư bảo trì phải có chứng chỉ đào tạo của chính hãng.
- Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì tiếng Anh + tiếng Việt.
- Là nhà phân phối chính thức sản phẩm của nhà sản xuất hoặc được uỷ quyền hợp pháp tại Việt Nam.
- Là trang thiết bị y tế dùng trong chẩn đoán đạt tiêu chuẩn IVD.



- Có bản phân loại trang thiết bị y tế từ một đơn vị hợp lệ hoặc Giấy phép nhập khẩu do Bộ Y tế cấp (bản điện tử theo quy định của Bộ Y tế) đối với thiết bị phải được cấp phép theo quy định.
- Các trang thiết bị y tế loại A phải có giấy công bố đủ tiêu chuẩn áp dụng trang thiết bị y tế loại A, còn đối với trang thiết bị y tế loại B, C, D thì phải có giấy phép nhập khẩu thuộc danh mục của Thông tư số 30/2015/TT-BYT.
- Nếu là trang thiết bị y tế phải được phân nhóm tối thiểu là nhóm 3 (Áp dụng theo Thông tư số 14/2020/TT-BYT).
- Cam kết cung cấp chứng chỉ xuất xứ (CO) và chứng chỉ chất lượng (CQ) kèm theo
- Cam kết sẵn sàng tham gia hỗ trợ Khoa/ Phòng cài đặt hệ thống mạng nội bộ để kết nối dữ liệu thuộc phần mềm quản lý Bệnh viện (nếu Bệnh viện yêu cầu).
- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế tối thiểu 10 năm.
- Chào giá chi tiết nội dung bảo trì hàng năm, ghi rõ điều kiện bảo trì định kỳ và đột xuất.
- Có bảng báo giá các phụ tùng, linh kiện thay thế không thay đổi giá tối thiểu 03 năm sau thời gian bảo hành.



TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHỤ LỤC 02**

**BÁO GIÁ**

Kính gửi: Bệnh viện K

....., ngày ..... tháng..... năm

Chúng tôi là ....., có địa chỉ tại .....

Chúng tôi xin gửi tới Quý Bệnh viện bản chào giá các thiết bị y tế như sau:

STT	Tên danh mục	ĐVT	Đơn giá	Thành tiền	Nhóm BHYT (Theo quy định tại TT 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020) Nếu có	Giấy phép lưu hành được cấp tại các nước (Nếu có)
1	Hạng mục 1					
2	Hạng mục 2					
3	...					
Tổng cộng: (Bằng chữ: .....)						

Giá trên là giá đã bao gồm thuế, phí vận chuyển và các loại phí.

Các điều khoản:

- Hàng hóa mới 100 %, sản xuất từ năm: ..... trở đi.
- Địa điểm giao hàng: .....
- Thời gian giao hàng: .....
- Phương thức thanh toán: .....

Cấu hình, tính năng kỹ thuật các thiết bị chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Báo giá trên có hiệu lực trong vòng ..... tháng kể từ ngày ký.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CÔNG TY**